

CÔNG TY TNHH NỘI DUNG SỐ VNIP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NỘI DUNG SỐ VNIP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VNIP DIGITAL CONTENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VNIP CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110367152

3. Ngày thành lập: 26/05/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 4, Tòa nhà 72 Lĩnh Nam, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0979201756

Fax:

Email: Vnipmedia@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá)	4610
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
5.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ tổ chức hợp báo)	8230
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
7.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy máy tính, đào tạo thuộc lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin	8559
8.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
9.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ kinh doanh hoạt động của các sàn nhảy, phòng hát karaoke)	9329
10.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
11.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
12.	Lập trình máy vi tính	6201
13.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
14.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209

15.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
16.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
17.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (loại trừ Các dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí)	6399
18.	Quảng cáo (Trừ hoạt động báo chí)	7310
19.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm hoạt động điều tra và hoạt động nhà nước cấm)	7320
20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
21.	Hoạt động nhiếp ảnh (trừ hoạt động của phóng viên ảnh và hoạt động báo chí)	7420
22.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bao gồm tư vấn về công nghệ, chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin	7490
23.	Bán buôn tổng hợp (trừ các mặt hàng Nhà nước cấm)	4690
24.	Sao chép bản ghi các loại (Trừ loại nhà nước cấm)	1820
25.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đầu giá)	4791
26.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ đầu giá)	4799
27.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Xuất bản phần mềm (loại trừ xuất bản phẩm)	5820
28.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (Trừ hoạt động liên kết sản xuất chương trình đối với các chương trình phát thanh, truyền hình thời sự - chính trị)	5911(Chính)
29.	Hoạt động hậu kỳ	5912
30.	Hoạt động chiếu phim (Trừ hoạt động gây cháy nổ)	5914
31.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Hoạt động ghi âm	5920
32.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông Đại lý dịch vụ viễn thông	6190
33.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721

34.	Cho thuê băng, đĩa video (Trừ loại Nhà nước cấm)	7722
35.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển (trừ máy bay và khí cầu)	7730
36.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu	8219
37.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
38.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

6. Vốn điều lệ: 1.200.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	LÊ VĂN HÒA	Việt Nam	Tổ 5, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.080.000.000	90,000	040089000111	
2	ĐẶNG QUỐC KHÁNH	Việt Nam	Tổ 2, Phường Long Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	120.000.000	10,000	034091009269	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ VĂN HÒA

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/12/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040089000111

Ngày cấp: 01/07/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tổ 5, Phường Long Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Căn hộ 1016, Tòa N03B, Chung cư NewHorizon City 87 Lĩnh Nam, Phường Long Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội